

Số: 54/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 5870/TTr-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 08 dự án trên địa bàn tỉnh; Tờ trình số 5880/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 04 dự án trên địa bàn tỉnh và Tờ trình số 5976/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 04 dự án trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất chủ trương cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 16 dự án (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Công TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH**  
**CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

*(Kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích khoảng (ha)	Diện tích có rừng xin chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác (ha)					
				Phân theo hiện trạng			Phân theo loại rừng		
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Phòng hộ	Sản xuất	Đặc dụng
1	Hạ tầng kỹ thuật khu nghĩa trang xã Thủy Phù (giai đoạn 2), thị xã Hương Thủy	Xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy	4,29	4,13	4,13			4,13	
2	Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực vùng đồi 2, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy	Phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy	12,04	12,01	12,01			12,01	
3	Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại khu vực núi Gích Dương 2, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy	Xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy	17,94	17,94	17,94			17,94	
4	Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại khu vực thôn 4, xã Phú Sơn, thị xã Hương Thủy	Xã Phú Sơn, thị xã Hương Thủy	14,00	12,35	12,35			12,35	
5	Khai thác khoáng sản đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu vực đồi Tróc Voi 1, phường Thủy Phương và phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy	Phường Thủy Phương và phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy	13,95	13,95	13,95			13,95	
6	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn 1, xã Xuân Lộc (giai đoạn 2)	Xã Xuân Lộc, huyện Phú Lộc	1,11	1,11	1,11			1,11	
7	Nghĩa trang nhân dân xã Lộc Sơn	Xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc	10,466	9,965	9,965			9,965	
8	Hạ tầng mở rộng nghĩa trang nhân dân Trường Đồng, thị trấn Lăng Cô (giai đoạn 1), huyện Phú Lộc	Thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc	17,44	16,81	16,81			16,81	
9	Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực 2 núi Mỏ Diêu, xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc	Xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc	19,90	19,56	19,56			19,56	

10	Xây dựng Niệm Phật Đường Xuân Lộc, xã Xuân Lộc, huyện Phú Lộc	Xã Xuân Lộc, huyện Phú Lộc	0,10	0,10	0,10			0,10		
11	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Bắc Thượng, xã Vinh An, huyện Phú Vang	Xã Vinh An, huyện Phú Vang	1,87	1,15	1,15			1,15		
12	Nhà ở xã hội tại xã Phong Hiền, huyện Phong Điền	Xã Phong Hiền, huyện Phong Điền	26,17	7,20	7,20		3,06	4,14		
13	Công trình trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thuộc dự án Đầu tư trụ sở cơ quan thi hành án dân sự giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Quảng Trị	Xã Phong An, huyện Phong Điền	0,50	0,17	0,17			0,17		
14	Mở rộng đường lên Trung tâm du lịch tâm linh Phật giáo Quán Thế Âm	Xã Thủy Bằng, thành phố Huế	0,4328	0,2187	0,2187				0,2187	
15	Hạ tầng khu vực biển Hải Dương	Xã Hải Dương, thành phố Huế	0,9099	0,1582	0,1582		0,1582			
16	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Hương Phú, huyện Nam Đông	Xã Hương Phú, huyện Nam Đông	19,71	9,22	9,22			9,22		
<b>Tổng</b>			<b>160,8287</b>	<b>126,0419</b>	<b>126,0419</b>		<b>-</b>	<b>3,2182</b>	<b>122,6050</b>	<b>0,2187</b>